

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH T NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST

Ngày: 27-4-2020

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH T NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Mỹ H.

2. Ông Lê Huỳnh Hải Đ.

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí D - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng A, sinh năm 1975 (tên gọi khác: Bốn Ba); tại T Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28, ấp Trường P, xã Trường T, thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh; nơi cư trú: ấp Ninh Hưng 1, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh T Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Hùng (chết) và bà: Võ Thị Lộc, sinh năm 1947; vợ, con: không có.

Tiền án: Ngày 17/9/1999, Tòa án nhân dân tỉnh T Ninh xử phạt bị cáo 12 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt của 03 tội là 20 năm tù.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 16/6/1995, Tòa án nhân dân tỉnh T Ninh xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2019, tạm giam ngày 02/01/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh.

2. Ông **Trương Hoàng L**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trường Thọ, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh.

3. Ông **Nguyễn Trọng D**, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Long Đại, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng A là người có tiền án, không có nghề nghiệp ổn định, lợi dụng đêm khuya đi bộ trên các tuyến đường hẻm tìm nhà người dân sơ hở, đột nhập trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2019, Hoàng A thực hiện 03 vụ trộm trên địa bàn huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hoà Thành), tỉnh T Ninh. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ sáng một ngày của tháng 6/2019, Hoàng A trèo qua hàng rào vào quán cà phê “Kim” thuộc khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành do ông Nguyễn Văn Đ làm chủ, lấy chìa khóa trên bàn pha chế của quán mở cửa cổng trộm một xe mô tô Wave Trung Quốc màu đen, có cấm sẵn chìa khóa công tắc (không rõ biển số, số máy, số khung) của một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) gửi tại quán đem ra ngoài nổ máy, điều khiển đến khu vực Tòa Thánh Cao Đài T Ninh thuộc khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành bán cho người tên Tý (không rõ nhân thân, địa chỉ) được 1.500.000 đồng. Do khi mất xe, ông Đ không trình báo và chủ sở hữu không đến liên hệ nên chưa tìm được bị hại.

Vụ thứ hai: khoảng 01 giờ của một ngày giữa tháng 6/2019, Hoàng A trèo qua hàng rào, vào nhà ông Trương Hoàng L lấy chìa khóa để trên bàn máy may mở cửa, trộm của ông L một xe mô tô Wave màu đỏ - đen - bạc biển số 70F1-329.80, có cấm sẵn chìa khóa công tắc trong xe, đẩy ra ngoài nổ máy điều khiển đem bán cho Tý được 4.000.000 đồng (do khi mất xe, bị hại không trình báo nên không nhớ ngày xảy ra vụ án).

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 25/12/2019, Hoàng A trèo qua hàng rào vào nhà ông Nguyễn Trọng D, lợi dụng lúc ông D ngủ, để chìa khóa nhà trên bàn, Hoàng A lấy chìa khóa ra mở cổng, sau đó quay vào phòng khách lấy trộm xe mô tô biển số 70G1-658.71, nhãn hiệu Honda VISION màu trắng của gia đình ông D đẩy bộ đi về hướng Bệnh viện đa khoa thị xã Hoà Thành để tìm người bán thì bị lực lượng Công an thị xã Hòa Thành tuần tra phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 125 ngày 27/12/2019; số 10 ngày 17/02/2020 và số 13 ngày 24/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh T Ninh kết luận: xe mô tô VISION biển số 70G1- 658.71 có giá trị 26.000.000 đồng; xe mô tô Wave biển số 70F1-329.80 có giá trị

10.000.000 đồng; xe mô tô Wave Trung Quốc màu đen, không rõ biển số, không rõ số máy, số khung, do không rõ thông tin nên không đủ cơ sở định giá.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng D đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm; Ông Trương Hoàng L yêu cầu Hoàng A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Đối với xe mô tô Wave Trung Quốc màu đen, không rõ biển số, không rõ số máy, số khung, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành đã có thông báo tìm chủ sở hữu, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với người tên Tý hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSHT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Lê Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố, trong phần trA luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội dA, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Hoàng A trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại là ông Đ, ông L và ông D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử

vắng mặt đối với bị hại là đúng với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có cơ sở xác định:

Từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2019, tại các khu vực thuộc thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh, Lê Hoàng A đã 03 lần lén lút trộm cắp tài sản của bị hại chiếm đoạt tài sản trị giá 36.000.000 đồng thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết được hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất tham lam, thích có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động, xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo còn một tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này là tái phạm; ngoài việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông D, bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Đ, ông L nên đây là tình tiết phạm tội nhiều lần, tất cả được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh T Ninh đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ông D đã nhận lại xe mô tô VISION biển số 70G1-658.71 và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ông L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông L số tiền 10.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/12/2019.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận ông D đã nhận lại xe mô tô VISION biển số 70G1-658.71. Bị cáo A có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông L số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho ông L số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh T Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh T Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.